

Số: 56/2022/QĐST-HNGĐ

Kiến Xương, ngày 30 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 15/2022/TLST- HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2022 về việc yêu cầu “Công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Người yêu cầu: Anh **Phạm Văn T**, sinh năm: 1989

- Người yêu cầu: Chị **Phạm Hải Y**, sinh năm: 2000

Đều có địa chỉ: Thôn L, xã Q, huyện K, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Anh T và chị Y tự nguyện kết hôn với nhau, có đăng ký kết hôn vào ngày 27/7/2018 tại UBND xã Quang Lịch, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được thời gian đầu, sau đó phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. Ngày 20/5/2022, Tòa án tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ, tuy nhiên anh T và chị Y đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên cùng đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa anh T và chị Y đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần công nhận thuận tình ly hôn cho anh T và chị Y.

[2]. Ly hôn anh Phạm Văn T và chị Phạm Hải Y thống nhất thỏa thuận các nội dung sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Văn T và chị Phạm Hải Y thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Chị Phạm Hải Y trực tiếp nuôi con Phạm Ánh V, sinh ngày 08/01/2016. Anh Phạm Văn T trực tiếp nuôi con Phạm Nhân N, sinh ngày 25/6/2017. Hai bên không phải cấp dưỡng cho nhau và có quyền thăm nom, chăm sóc con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

- Về lệ phí: Anh Phạm Văn T tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không T, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Văn T và chị Phạm Hải Y thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cho chị Phạm Hải Y trực tiếp nuôi con Phạm Ánh V, sinh ngày 08/01/2016. Giao cho anh Phạm Văn T trực tiếp nuôi con Phạm Nhân N, sinh ngày 25/6/2017. Hai bên không phải cấp dưỡng cho nhau và có quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Phạm Văn T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng tiền lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. Chuyển số tiền tạm ứng lệ phí anh T đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0001651 ngày 20/5/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình sang thi hành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND h. Kiến Xương;
- Chi cục THA h. Kiến Xương;
- UBND xã Quang Lịch;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thanh Xuân

